**ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG, CẬN LÂM SÀNG VÀ KẾT QUẢ ĐO ĐA KÝ HÔ HẤP CỦA BỆNH NHÂN CÓ HỘI CHỨNG NGỪNG THỞ KHI NGỦ**

**Phan Thu Phương\*, Đinh Thị Thanh Hồng\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

**Mục tiêu**: 1/Nhận xét triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân có hội chứng ngừng thở khi ngủ tại Trung tâm Hô hấp bệnh viện Bạch Mai. 2/Nhận xét kết quả đo đa ký hô hấp của bệnh nhân có hội chứng ngừng thở khi ngủ tại Trung tâm Hô hấp bệnh viện Bạch Mai. **Đối tượng**: Gồm 36 bệnh nhân được chẩn đoán có hội chứng ngừng thở khi ngủ tại Trung tâm Hô hấp bệnh viện Bạch Mai. Thời gian nghiên cứu từ tháng 08 năm 2013 đến tháng 10 năm 2014. **Phương pháp**: Mô tả cắt ngang tiến cứu. **Kết quả và kết luận**: Bệnh nhân có hội chứng ngừng thở khi ngủ tập trung ở nhóm tuổi từ36 đến 60 tuổi chiếm đa số (72,3%).Tỉ lệ nam so với nữ là 3/1. Triệu chứng thường gặp: buồn ngủban ngày (91,7%), ngủ gật khi làm việc (72,2%), ngủ ngáy to (100%) và cơn ngừng thở được chứng kiến (100%), điểm Epworth>15 điểm (52,8%). Kết quả đo đa ký hô hấp: AHI trung bình: 49,9 ± 23,8 cơn/giờ, hội chứng ngừng thở khi ngủ mức độ nặng (77,8%). Yếu tố nguy cơ: nam giới, hút thuốc lá và uống rượu, vòng cổ lớn trên 40cm, BMI cao trên 25 kg/m2.

***Từ khóa:*** SAS, AHI, ESS, ngủ ngáy, cơn ngừng thở.

**SUMMARY**

**CLINICAL, PARACLINICAL FEATURES**

**AND RESULTS OF POLY-GRAPHIC**

**OF SLEEP APNEA PATIENTS**

**Objectives**: 1/Comment to the clinical and paraclinical features of sleeping apnea patients in the respiratory center in Bach Mai Hospital. 2/Comment to the results of respiratory poly-graphic of sleep apnea patients in the respiratory center in Bach Mai Hospital. **Subjects**:Consists of 36 sleepapnea patients in the respiratory center in Bach Mai Hospital from Aug 2013 to Oct 2014. **Research method**: Prospective cross-sectional description. **Results and conclusion**: Patients with sleep apnea syndrome is concentrated in the age group from 36 to 60 years old accounted for the majority (72.3%). The rate of males to females is 3/1. Common symptoms: daytime sleepiness (91.7%), falling asleep at work (72.2%), snoring (100%), witnessed apnea (100%), Epworth >15 points (52.8%). Results of poly-graphic: AHI mean: 49.9±23.8 event/h, sleep apnea syndrome severity (77.8%). Risk factors: male gender, smoking and drinking, big necklace more than 40cm, BMI higher than 25 kg/m2.

***Keywords:*** SAS, AHI, ESS, Snoring, Apnea.

1. *\* Trường Đại học Y Hà Nội*

   Chịu trách nhiệm chính: Phan Thu Phương

   Email: thuphuongdr@gmail.com Đt: 0989956566

   Ngày nhận bài: 9/3/2015

   Ngày phản biện khoa học: 9/4/2015

   Ngày duyệt bài: 14/5/2015 [↑](#footnote-ref-1)